



TS. PUTRA PODAM
ỦNG HỘ HỘI ĐỒNG SƯ CẢ HỒI GIÁO BANI
AWAL LÀ HỆ PHÁI HỒI GIÁO (ISLAM)



Nguồn: Báo điện tử Kauthara.ORG, hỏi - đáp vấn đề tôn giáo Champa và nhiều mục liên quan

Trong đời sống xã hội, tôn giáo là chủ đề luôn nhạy cảm, tranh luận tôn giáo rất dễ thu hút sự chú ý và dư luận trong nước cũng như cộng đồng quốc tế. Tôn giáo cũng là đề tài dễ bị lợi dụng về hành động gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định tình hình khu vực. Năm 2020, Việt Nam đã công nhận 16 tôn giáo gồm 36 tổ chức (đính kèm).

Cả nước hiện có hơn 57,4 ngàn chức sắc, trên 147 ngàn chức việc, hơn 29,6 ngàn cơ sở thờ tự. Số lượng tín đồ theo các tôn giáo hiện nay khoảng: Phật giáo: 15,1 triệu; Công giáo: 7,1 triệu; Cao đài: 1,1 triệu; Tin lành: 1 triệu; Hồi giáo: 80.000; Phật giáo Hòa hảo: 1,3 triệu, còn lại là các tôn giáo khác (Tịnh độ Cư sỹ Phật hội, Tứ ân Hiếu nghĩa, Bà La môn, Bửu Sơn Kỳ Hương, Minh sư đạo, Minh lý đạo...).

Tuy nhiên, với tác động của một số tổ chức ngầm, phản động từ nước ngoài với nhiều danh xưng như: Thủ tướng Champa, Tổng thống Champa, Chủ tịch Champa, Tộc trưởng Champa và gần đây xuất hiện tổ chức mang danh Quỹ Porome, dự án Ấn Độ, ... với mục đích lôi kéo cộng đồng Chăm đấu tranh đòi phục hưng Champa.

Thực tế những tổ chức trên chỉ do kẻ bệnh hoạn lập ra với mưu đồ tìm cách lừa đảo dân tộc Chăm xuyên biên giới và chỉ có những thành tử nhẹ dạ cả tin nghe theo.

Nhân vật F0: Thành Đài (Thành Thanh Dải), một người thất nghiệp chưa có bằng Đại học trên tay nhưng luôn tuyên bố: Tiến sĩ (giả mạo), Thủ tướng (tự xưng), Chủ tịch (tự xưng), Viện trưởng (tự kê), Hiệu trưởng (tự bộc), Tộc trưởng (tự nhích).

Nhân vật F1: Ts. Thành Phần, Ts. Quảng Đại Căn, ông Inrasara

Nhân vật F2: Thập Liên Trường, Thành Quang Dũng, Kiều Trung, Thiên Thị Nín, Đạo Thanh Chiêu, Thành Kim Cúc, Báo Ngọc Líp, Thành Thị Kim Cúc, Imam Trương Huấn, Imam Nguyễn Văn Công, Imam Kiều Lương, Imam Từ Bát, Imam Nguyễn Văn Công, Nguyễn Ngọc Quỳnh, Trương Văn Hai, Châu Thị Cảnh, Châu Thị Trạnh, Châu Văn Dè, Kiều Thị Vân Tiên, Từ Thị Xéo, Tâm Thành Thi, Xuan Bao, Don Nguyễn Chế Don, Kiều Maily, ...

Hiện nay, ở một số làng Chăm, chủ yếu tỉnh Ninh Thuận, dưới bàn tay lông lá của ông Ts. Thành Phần (Đồng nghiệp thường gọi tiến sĩ một đêm, hay tiến sĩ hữu nghị). Chính Ts. Thành Phần được đề cập ở trên, vì dự án Ấn Độ đã tìm cách bôi trơn cán bộ trong tỉnh để chuẩn bị nghiệm thu đề tài: tôn giáo Bani, xin cấp danh mục Tôn giáo Bani cho dân tộc Chăm, vì theo ông ta, Chăm đã có tôn giáo do cha ông sáng lập Bà-la-môn (đại diện phái nam), nay Chăm rất muốn có thêm một tôn giáo Bà-ni (đại diện phái nữ) cho thành cặp đẹp đôi.

Từ quan điểm trên, Ts. Thành Phần và gia đình ông ta gồm 5 người tự viết đơn gửi Ban Tôn giáo Chính phủ xin cấp tôn giáo Bà-ni và đòi xóa tổ chức tên: Hội đồng Sư cả (HĐSC) Hồi giáo Bani tỉnh Ninh Thuận.

Từ âm mưu ngầm đòi tôn giáo Bà-ni từ lâu, nay gặp thời CCCD không ghi mục “tôn giáo” và “dân tộc”, ông Ts. Thành Phần hô toáng “Chính phủ VN xóa tôn giáo Bà-ni của người Chăm”, rõ ông ta đã vu khống “chính trị hóa tôn giáo”, lợi dụng tình hình CCCD để đưa câu chuyện tôn giáo vào hoạt động vi phạm pháp luật, thậm chí mang “màu sắc chính trị”, lẽ nào Ts. Thành Phần không biết CCCD là quyền lợi của cả nước khi gia nhập khối Asean và Quốc tế, chứ CCCD không phải làm riêng cho dân tộc Chăm và cá nhân Ts. Thành Phần.

Tiếp ông ta lợi dụng một số bất cập trong quản lý tôn giáo để xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chông đối HĐSC, vu khống Thường trực HĐSC ăn cắp con dấu, sĩ nhục lãnh đạo HĐSC, giáo sĩ Acar Awal, vu khống HĐSC bán đạo Bà-ni (đạo của Ts. Thành Phần) cho Islam... gây mâu thuẫn nội bộ trong thánh đường, tranh giành chức quyền (Imam Tal Kiêu Lương muốn ngôi lâu, hoặc tìm cách đưa Imam Bát quay lại, hoặc đưa người thay Katip Tấn, ...). Ts. Thành Phần tiếp tục vào từng làng vận động phụ nữ và người già ký tên chống HĐSC như làng Văn Lâm, làng Mblap, và đặc biệt làng Thành Tín.

Những vấn đề nêu trên không chỉ gây khó khăn cho công tác tôn giáo mà còn là nguyên nhân và điều kiện để các thế lực ngầm (thế lực F0) lợi dụng tiến hành các hoạt động gây chia rẽ đoàn kết dân tộc Chăm, chia rẽ tôn giáo Bani Islam, Bani Awal và Bani Ahier.

Để giải quyết vấn đề trên, Sở Nội vụ và Hội đồng Sư cả cần thực hiện ba điều dưới đây:

1. Sở Nội vụ Ninh Thuận tạo điều kiện tổ chức đàm đối thoại về tôn giáo Chăm cụ thể về: Agama Awal (tiếng Việt: Hồi giáo, Quốc tế: Islam) cho trí thức Chăm. Mời Ts. Phú Văn Hãn, Ts. Bá Trung Phụ, Ts. Trương Văn Món, Ts. Thành Phần, Ts. Basiron, và Ts. Putra Podam, ... trao đổi để làm sáng tỏ cho công chúng Chăm biết thật và hư như thế nào về agama Awal (Hệ phái Hồi giáo ở Champa) và giải thích từ Bani cho nhóm Ts. Thành Phần được rõ hơn.
2. Hội đồng Sư cả Hồi giáo Bani tỉnh Ninh Thuận, nên sử dụng phiếu khảo sát dành cho giáo sĩ Acar về đề tài liên quan tôn giáo mà đang thờ phượng.
3. Áp dụng kết quả Hội nghị tôn giáo tại Phan Thiết – Bình Thuận do Ban Tôn giáo Chính phủ tổ chức ngày 13 tháng 11 năm 2020.

Để trao đổi trong đàm đối thoại tốt hơn, Ts. Putra Podam đã đưa trước một số câu hỏi liên quan để mọi người tham khảo, liên quan đến tôn giáo Awal (Hồi giáo) và tên tổ chức: Hội đồng Sư cả Hồi giáo Bani. Xem Phần II.

PHẦN II. MỘT SỐ CÂU HỎI LIÊN QUAN AGAMA AWAL (HỒI GIÁO CHAMPA)

Tham khảo, góp ý và trao đổi xung quanh một số vấn đề nêu dưới đây:

Câu 1. Theo quá trình lịch sử tôn giáo ở Champa, có tôn giáo nào tên Bani không? Giải thích?



Hình 1. Sources: Danny Wong Tze Ken, The Nguyen and Champa during 17th and 18th Century: A Study of Nguyen Foreign Relations, Paris-San Jose: Champaka, Monograph 5, 2007, p.192.

Câu 2. Nếu Champa có tôn giáo tên Bani, cho biết chữ Bani xuất hiện từ năm nào? Bani là tiếng Chăm hay tiếng Ả Rập? Tôn giáo Bani xuất hiện giai đoạn nào? Thiên sứ (nabi) của tôn giáo Bani là ai? Thượng đế (Po) của tôn giáo Bani tên gì?



Hình 2. Abraham (Ibrahim) là một hình mẫu tốt về mọi mặt để noi theo, Đức Giê-hô-va (Đức Chúa Trời của Abraham) đã gọi Abraham là bạn của Ngài. Nhưng Abraham không được tôn thờ như một thần tượng hay một thượng đế.

Câu 3. Nếu đạo Bani là tôn giáo do Champa sáng lập, thì đạo Bani có Thiên kinh hay Kinh sách không? nếu có, Thiên kinh đó tên gì? Thiên kinh đó viết bằng chữ gì? Thiên kinh đó viết bằng tiếng gì?



Hình 3. Surah Al-Fatihah của giáo sĩ hệ phái Awal.



Hình 4. Surah Al-Fatihah của giáo sĩ Awal. Chữ viết Acar Kieng.

Câu 4. Nếu đạo Bani là của Champa, thì giáo lý đó phải do người Chăm viết, vậy họ là ai?



Hình 5. Họ là ai?

Câu 5. Đạo Bani của Champa có giáo luật không? nó được áp dụng ở đâu?

Câu 6. Cơ sở của đạo Bani ở đâu? Thầy tu của đạo Bani mặc áo màu gì?

Câu 7. Vua Chế Bồng Nga (1360 – 1390), khi lên ngôi vua lấy niên hiệu là Sultan Zainal Abidin và cưới công chúa Siti Zubaidah Kelantan-Malaysia.

Vua Chế Bồng Nga theo đạo Islam hay theo đạo Bani? Tại sao?



Hình 6. Chế Bồng Nga (1360-1390) là vị vua Hồi giáo.
Nguồn: Internet.



Hình 7. Chân dung Chế Bồng Nga (1360-1390) là vị vua Hồi giáo. Khi lên ngôi vua Chế Bồng Nga lấy niên hiệu là Sultan Zainal Abidin và cưới công chúa Siti Zubaidah Kelantan-Malaysia. Ảnh VTV1.



Hình 8. Nữ điện ảnh Tiara trong vai công chúa Siti Zubaidah là chính hậu của vua Chế Bồng Nga (Sultan Zainal Abidin).



Hình 9. Chế Bồng Nga, lên ngôi vua niên hiệu Hồi giáo: Sultan Zainal Abidin. Nguồn: VTV1 – Đài truyền hình Việt Nam.

Câu 8. Vua Po At (1553-1579), vị vua theo Hồi giáo (Islam), niên hiệu: Sultan Shafi'i Ibn Abu Khasim. Theo biên niên sử Champa Sakkarai dak rai patao thì Po At là cháu của Po Kunarai (1541-1553), lên ngôi năm Sửu, thoái vị năm Thỏ, trị vì 27 năm. Đầu tiên, ngài xây dinh riêng ở ngoài Biuh Bal Batsinâng (Hamu Linâng, phía sau làng Chăm Phú Nhuận, Phanrang). Ngài có một vương hậu Champa tên Bia Kati và một hoàng tử tên Cei Sak Malaow. Sau này ngài di chuyển vào Parik (Phan Rí). Theo Hán Việt thì Po At có tên là Bà Ất (1553-1579). Po At là vị vua cuối cùng của triều đại Po Mahosarak, nhưng vì hoàn cảnh lịch sử Champa nên những tài liệu chi tiết liên quan đến lịch sử của ngài ở trong cộng đồng Chăm rất ít người còn lưu trữ.

Trong lịch sử, vua Johor đang bị quân Bồ Đào Nha tấn công, vua Johor cầu cứu Po At với nội dung bức thư viết: "Johor đang bị quân Bồ Đào Nha tấn công, xin đức vua gửi quân đến yểm trợ càng nhanh càng tốt". Dấu ấn chùi: Sultan Mahmud Shah. Đọc xong bức thư, đức vua Sultan Shafi'i liền ban lệnh khẩn. Các tướng soái và binh sĩ được triệu tập trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Ngài đã gửi một lực lượng gồm 400 thuyền chiến Champa sang giúp Sultan xứ Johor để tấn công quân Bồ Đào Nha ở Melaka. Kinh thành Johor đang chịu những đợt pháo kích bằng đại bác từ các chiến hạm Bồ Đào Nha ngoài khơi nên tình hình trong đất liền hết sức phức tạp. Đức vua Sultan Shafi'i của Champa không thể nào vào gặp Sultan Mahmud của Johor. Ngài liền cho các tàu chiến của mình dàn trận ngoài khơi trực tiếp đánh sập lá cờ các hạm đội Bồ Đào Nha. Sự xuất hiện của 400 tàu chiến Champa đã làm cho họ bối rối. Các chỉ huy hạm đội Bồ Đào Nha cũng hết sức tinh nhuệ và điều khiển binh lính ứng phó quân đội Champa.

Vua Po At theo đạo gì? Islam hay Bani?



Hình 10. Po At, cử 400 thuyền chiến sang Johor giúp vua Sultan Mahmud Shah, tấn công quân Bồ Đào Nha ở Melaka-Malaysia.



Hình 11. Po At, vị vua Hồi giáo được tín đồ Awal (Hồi giáo) xây Tháp năm 2018 tại palei Panet- Bình Thuận.

Câu 9. Vua Po Mâh Taha (1622-1627) là cha vợ của vua Po Rome rất tôn sùng đạo, vậy ông tôn sùng đạo Islam hay đạo Bani?



Hình 12. Po Mah Taha (1622-1627), vị vua tôn sùng đạo Islam.

Câu 10. Vua Po Rome (1627-1651), lên ngôi vua đóng đô ở Panduranga, hoàng hậu là bia Than Cih hay Sucih, Po Rome còn có thứ hậu là bia Than Can (người Rade hay người Kaho, có tượng thờ bên trong tháp Po Rome). Po Rome còn có tam hậu là bia Ut (Ut; Mal. Skt.Uttara: Phương Bắc). Bia Ut: nghĩa là công chúa phương Bắc, là Công nữ Ngọc Khoa con gái thứ ba của chúa Nguyễn Phúc Nguyên.

Po Rome chính thức là người có danh phận là thành viên của dòng dõi vương triều theo Islam tại Malay. Biên niên sử Malay ghi lại Khi Po Rome ở Makkah (Serembi Makkah, tức là tiểu vương quốc Kelantan-Malaysia). Tại đây, Po Rome kết hôn với công chúa Asulam, chính thức mang tên Thánh Nik Mustafa, tên đầy đủ là: Nik Mustafa Bin Wan Abul Muzaffar Waliyullah. Vua trị vì tại tiểu vương quốc Kelantan hôm nay là dòng dõi của vua Po Rome.

Vua Po Rome theo đạo Islam hay đạo tên Bani?

Vua Po Rome có tạo ra chữ viết Cham Thrah không?

Vua Po Rome có phải tạo ra hệ phái Awal và Ahier không?

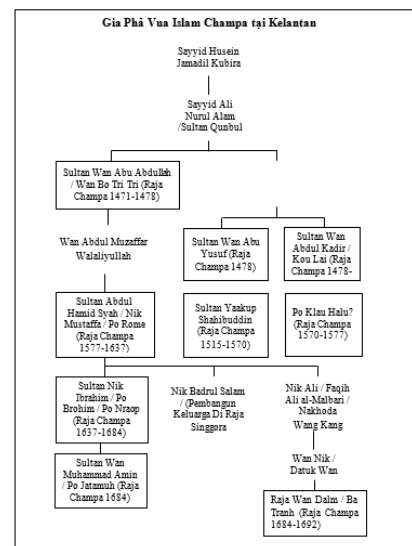
Vua Po Rome có phải giáo chủ tôn giáo Champa không?



Hình 13. Vua Po Rome, niên hiệu: Nik Mustafa Bin Wan Abul Muzaffar Waliyullah. Dòng dõi vương triều theo Asulam tại Serembi Makkah, tức là tiểu vương quốc Kelantan-Malaysia. Ảnh: Internet.

(This text is part of the caption for Hình 13 and is already included in the previous block.)

Hình 14. Salasilah Kesultanan Islam Champa – Gia phả vua Islam tại Champa.



Câu 11. Theo Ts. Thành Phần và Inrasara cho rằng đạo tên Bani do vua Po Rome sáng lập và Po Rome làm Giáo chủ, vậy tín đồ đạo Bani có tôn thờ giáo chủ Po Rome không? Và đạo tên Bani có tôn thờ thượng đế không? Thượng đế đó tên gì?



Hình 15. Tháp Vua Po Rome (1627-1651) tại Ninh Thuận.

Câu 12. Theo Ts. Thành Phần và Inrasara, luôn tuyên bố, Balamon thờ yang thần Bani và Bani thờ yang thần Balamon.

Hỏi 1: nếu cho rằng, Bani thờ yang thần của Balamon, thì thần đó tên gì? Bani thờ thần đó ở đâu? Có thờ trong nhà của họ hay thờ trong Thánh đường không?

Hỏi 2: Nếu cho rằng, Balamon thờ yang thần của Bani, thì thần đó tên gì? Balamon thờ thần đó ở đâu? Có thờ trong nhà của họ hay trong tháp Champa không?



Hình 16. Hindu lập bàn thờ đa thần, nhưng không lập thờ tổ tiên.

(Hindu temple and shrine of Batu Caves. Hindu priest doing puja worship. Shiva lingam. Kuala Lumpur. Malaysia.)

Câu 13. Champa xưa có thờ các thần linh của Hindu như: Brahma, Vishnu, Shiva, Parvati, Ganesha, ... theo lịch sử Champa điều này có thể hoàn toàn đúng chỉ khi bàn về trước thế kỷ 15, còn sau thế kỷ 15, Champa được cầm quyền bởi tôn giáo Islam và dần dần đến thế kỷ 17, vua Po Rome hòa hợp dân tộc bằng cách cải tiến tôn giáo thành agama Awal (Hồi giáo cũ) và Agama Ahier (Hồi giáo mới).

Hỏi 1: Awal có tôn thờ Allah không? Awal có thờ ông bà tổ tiên không?

Hỏi 2: Ahier có tôn thờ Allah không? Ahier có thờ ông bà tổ tiên không?



Hình 17. Thần Brahma



Hình 18. Thần Vishnu



Hình 19. Thần Shiva

Câu 14. Ngày 24/3/2021(VN) trên Facebook Inra Sara xuất hiện bài viết với tựa đề: “Sao ta cứ mãi chiều Bà-ni”, “Hà có Chăm ‘Ahier’ cứ ‘Nô lệ’ Bà-ni?”

Hỏi 1: Câu phát ngôn của Inrasara với ngụ ý là gì? giải thích?

Hỏi 2: Tại sao có chuyện “Ahier” nô lệ “Bà-ni”. Nguyên câu phát ngôn này đúng hay sai? Thực sự “Ahier” có nô lệ “Awal” không? tại sao?



Hình 20. Giáo sĩ Awal (bên trái), Chức sắc Ahier (bên phải).

Câu 15. Tháp Po Ina Nagar (Nha Trang), tháp Po Klaong Garay (Ninh Thuận), tháp Po Rome (Ninh Thuận), tháp Po Sah Anaih (Bình Thuận), tháp Po Dam (Bình Thuận) ...

Hỏi 1: Những tháp này có phải do người Chăm xây không? Giải thích?

Hỏi 2: Những ông vua xây tháp có phải vua của người Chăm không? Giải thích?

Hỏi 3: Những chức sắc Ahier lên Tháp (bimong) để rửa, thay y phục cho thần linh trong tháp. Hình thức này có phải các Chức sắc đó đang thờ thần linh trong tháp không? Giải thích?



Hình 20. Tháp Po Ina Nagar



Hình 21. Tháp Po Klaong Garay



Hình 22. Tháp Po Rome



Hình 23. Tháp Po Sah Anaih



Hình 24. Tháp Po Dam

Câu 16. Thánh đường (Masjid, Magik) của Awal hay Islam trên thế giới đều thiết kế xây theo hướng về phía thánh địa Makkah hay từ bất cứ địa điểm nào, Masjid (Magik) luôn hướng về vị trí của Kaaba được gọi là “qibla” hay “Kiblat”. Ở Việt Nam hướng Kiblat trùng với hướng Tây (hướng mặt trời lặn), do đó thánh đường ở Việt Nam thường xây về phía Tây và cửa chính ra vào thường là hướng Đông. Tuy nhiên, ở những thành phố lớn, đất đai chật, hẹp và nhỏ nên điều kiện xây thánh đường cửa chính không còn đúng hướng theo luật định vì còn phụ thuộc vào con đường hay mặt đường và mặt tiền của ngôi nhà. Hơn nữa, nhiều thánh đường lớn hiện nay thì ngoài cửa chính, còn có nhiều cửa phụ khác. Như Thánh đường UTM ở Johor Bahru - Malaysia có bảy cửa ra vào, nhưng khi hành lễ phải duy nhất là hướng Makkah. Thành phố San Jose – California, hướng Kaaba (hướng Kiblat) nằm lệch ở hướng 15 độ Bắc.

Hỏi 1. Theo Ts. Thành Phần, nhà để cho thầy tu đạo Bà-ni thờ được gọi là “Nhà Chùa” không được gọi Thánh đường. Đúng hay sai? Tại sao?

Hỏi 2. Nhà Chùa của đạo Bà-ni (theo Ts. Thành Phần) xây theo hướng Makkah hay theo hướng Yang thân?



Hình 25. Thánh đường cổ Kampung Laut, do người Champa xây trong khuôn viên Penkalan Chepa vào thế kỷ 17 thuộc tiểu bang Kelantan, Malaysia. [Serambi Makah].



Hình 26. Magik Chăm ngày xưa, mẫu ngôi thánh đường Champa.



Hình 27. Masjid Jamiul Azhar, Châu Đốc, xây năm 1959.



Hình 28. Thánh đường Bani Awal-Bình Thuận.

Câu 17. Giáo sĩ Acar luôn tự nhận mình là Agama Awal, một tôn giáo độc thần thờ Allah (tôn giáo Awal kế thừa từ Islam Ả Rập).

Hỏi 1: Tôn giáo Bani (theo Ts. Thành Phần đặt) có liên quan gì đến Tôn giáo Awal (agama Awal) không?

Hỏi 2. Tôn giáo Bani do vua Po Rome làm giáo chủ (theo Ts. Thành Phần) có kế thừa gì từ Islam Ả Rập không?



Hình 29. Acar đang “bang” và Azan thông báo giờ cầu nguyện giữa Awal và Islam.



Hình 30. Tín đồ Islam thực hiện các bước cầu nguyện Solat.



Hình 31. Tín đồ Awal (Hồi giáo) thực hiện các bước cầu nguyện.

Câu 18. Aw Acar - Jubah (Áo giáo sĩ Acar). Trong trang phục của giáo sĩ Acar, các thành phần quan trọng nhất gồm áo dài “jubah”, cây gậy “gai Jâ”, chiếc mũ “kalah aia”, và khăn vấn “khen jram”. Theo quy định chung của giáo sĩ Awal thì phải mặc áo dài trắng (jubah) và xà rồng trắng, khăn hay chăn (khen). Áo dài trắng thường gọi là áo Jubah, áo này phải mặc dài đến tận mắt cá được kế thừa từ các đời Thiên sứ và cuối cùng là Thiên sứ Muhammad. Theo Awal có một số áo như sau:

Aw Lah: áo dài cổ giữa, có ba nút, có viền Kubah trên thân áo.

Aw Kubah (bet): áo chui đầu (cổ áo hình kubah), trên thân có viền Kubah (kubah là biểu tượng mái vòm của thánh đường, đọc thành “Bet”).

Aw Luak: áo dài chui đầu, có viền Kubah (bet) thì dành cho Acar. Còn Aw Luak không có viền Kubah thường dành cho tín đồ bình thường, như mặc đi tảo mộ, ...

Vậy Aw Luak hay Aw Kubah (bet), là áo chui đầu (không có nút) nhưng có viền (kubah), loại áo này chỉ dành riêng cho Acar.

Aw Taok: áo dài dành cho nữ khi nhập đạo Kareh.

Acar Ninh Thuận, chỉ mặc duy nhất loại Aw Lah (áo dài có 3 nút). Còn Acar Bình Thuận thì hàng ngày thường mặc áo dài chui đầu (aw luak) có viền Kubah hay còn gọi là Aw Kubah (bet), như áo dài Teluk Belangah của Islam. Nhưng khi hành lễ hay thực hiện lễ nghi khác thì khoác thêm bên ngoài Aw Lah (áo có 3 nút), có viền Kubah. Tùy theo acar mỗi miền Bình Thuận và Ninh Thuận thì áo Jubah có hoa văn (kubah) khác nhau. Viền Kubah (hình mái vòm thánh đường Islam) ở cả trước ngực và sau lưng như, áo này Acar mặc trọn đời.

Hỏi: Đạo Bani do Po Rome làm giáo chủ (theo nhóm Ts. Thành Phần) có mặc áo như ở trên giống Đạo Awal (Hồi giáo) có nguồn gốc từ Ả Rập không?



Hình 32. Áo Luak, loại áo Jubah có viền Kubah trên thân trước và thân sau, áo Acar Bình Thuận.



Hình 33. Khăn vấn hai lớp “khen jram” bên trong và “khen halang” bên ngoài (hình bên trái). Quấn một lớp “khen jram” (hình bên phải). Giáo sĩ Acar Bani Awal Bình Thuận.



Hình 34. Áo Luak (bên trái), Áo Lah (bên phải) loại áo Jubah có viền Kubah, áo Acar Bình Thuận.



Hình 35. Áo Lah, loại áo Jubah thân trước không viền Kubah và thân sau có viền Kubah, áo Acar Ninh Thuận.



Hình 36. Áo Jubah của tín đồ Islam và giáo sĩ Awal.



Hình 37. Trang phục aw Jubah Acar và aw Lakei tín đồ Awal.

Câu 19. Kalah Aia hay Kopiah (loại dạng mềm) và Kalah Praong hay Songkok (loại dạng cứng), là loại chiếc mũ bắt buộc phải được đội trên đầu. Đối với hệ phái Awal thì phải đội chiếc mũ Kalah Aia (loại dạng mềm) suốt đời.

Kalah (Kopiah) là loại chiếc mũ được sử dụng rộng rãi ở các tôn giáo độc thần như Do Thái giáo, Tin Lành, Công giáo, Islam hay Awal, ... Ở Indonesia, Brunei, Malaysia, Singapore, miền nam Philippines và miền nam Thailand, phổ biến nhất trong số những người đàn ông tín đồ Islam thường đội chiếc mũ Kopiah trong những dịp trang trọng như đám cưới, lễ Eid ul-Fitr và lễ Eid al-Adha (Waha). Awal thường đội chiếc mũ Kalah Aia (Kopiah) lót bên trong đầu trước khi vắn khăn (serban) bên ngoài, điều này hoàn toàn giống vắn khăn dài (Serban atah) của tín đồ Islam trên thế giới. Nguồn gốc của Kopiah có thể được bắt nguồn từ fez, phổ biến từ đế chế Ottoman, sau đó lan sang Đông Nam Á và Quần đảo Malay. Kopiah đã trở thành một phần của trang phục truyền thống của người Malaysia gắn liền với tín đồ Islam. Hoàng gia Malaysia đã sử dụng Kopiah như một phần của quân phục kể từ dưới thời cai trị của Anh. Awal thì Kalah chỉ được dùng cho giáo sĩ Acar chứ không dùng cho tín đồ thông thường.

Hỏi 1: Tại sao giáo sĩ Acar lại đội Kalah Aia (Songkok) giống Do Thái giáo, Công giáo, Tin Lành?

Hỏi 2: Đạo Bani do vua Po Rome làm giáo chủ (Ts. Thành Phần đặt) có đội cái gì trên đầu giống Awal, Islam, Công giáo hay Tin lành không?



Hình 38. Giáo sĩ Chăm Awal và tín đồ Chăm Islam đội chiếc mũ Kalah (Kopiah).



Hình 39. Kopiah Yahudi (Kopiah do thái), Kopiah Kristian (Kopiah của mục sư Tin lành hay Thiên chúa).



Hình 40. Chiếc mũ Kalah Praong của Acar Awal.



Hình 41. Acar đội Kalah Praong trong thực hiện nghi lễ.

Câu 20. Kuah akaok (Cạo tóc), hệ phái Awal (Hồi giáo) chỉ có Giáo sĩ Acar mới Solat (cầu nguyện) trực tiếp Allah, còn tín đồ Awal thông thường (Gahéh) thì không thực hiện Solat. Trong khi mọi tín đồ của Islam đều cầu nguyện trực tiếp Allah. Việc cạo đầu của giáo sĩ Acar Awal là nét Sunat của Islam. Tương tự, tín đồ Islam bình thường thì không cạo tóc, nhưng tín đồ theo học về tôn giáo (agama) nhất là những người học Tahfiz (học thuộc nguyên một cuốn Thiên kinh Koran) thì rất thường cạo tóc và họ không để tóc dài quá vài cm. Tín đồ Islam (nam) khi đi hành hương Haji (tháng 12 lịch Islam) hoặc làm Umrah (11 tháng còn lại) tại Makkah bắt buộc phải cắt tóc sát ngắn hoặc Sunat (không bắt buộc nhưng cạo tóc sẽ được ân phước), phải cạo toàn bộ tóc trên đầu bằng dao cạo.

Hỏi 1: Giáo sĩ Awal (Hồi giáo) cạo tóc có bắt nguồn từ Thầy tu Phật giáo cạo đầu không?

Hỏi 2: Đạo Bani do vua Po Rome là giáo chủ, có cạo tóc không hay để tóc dài?



Hình 42. Giáo sĩ Acar Awal (Hồi giáo) phải cạo tóc.




Hình 43. Tín đồ Islam đi Haji hoặc Umrah phải cạo tóc.



Hình 44. Muslim (Islam) phải cạo tóc, mặc trang phục Ihram khi đi Haji hoặc Umrah (Hành hương).

PHẦN III

P1. Tại sao trên Thánh đường (Masjid / Magik) thường ghi chữ Allah, Muhammad và khắc biểu tượng “Trăng liềm ngôi sao 5 cánh”?

 *Biểu tượng Hồi giáo*



Allah - Muhammad trên đỉnh thánh đường Bình Minh



Allah - Muhammad, trăng liềm và ngôi sao năm cánh trên đỉnh thánh đường Thành Tín



Thánh đường Bình Thắng



Thánh đường Lâm Thành

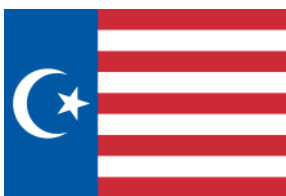


Cổng Masjid Jamiul Azhar, Châu Đốc, 1959.

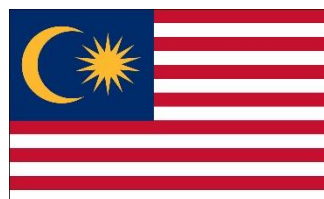


Biểu tượng Hội Champa Bani

P2. “Trăng liềm ngôi sao 5 cánh” có phải biểu tượng của Hồi giáo (Awal / Islam) không?



Champa Flag



Malaysia Flag



Flag of Turkey



Flag of Singapore

P3. Tại sao các nghi thức (Sukun) trong cầu nguyện (Solat) bên hệ phái Awal về cơ bản hoàn toàn giống Solat của Islam?



Islam



Awal

P4. Tại sao tháng Ramadan, tôn giáo Islam và hệ phái Awal vào thánh đường và ra khỏi thánh đường cùng ngày giống nhau?



Căn cứ vào lịch Hijri Islam, thì cuối tháng Shaban chuẩn bị, đầu tháng Ramadan thấy trăng lên là mở cửa vào thánh đường và cuối tháng hết trăng thì kết thúc.

P5. Tại sao Eid al Adha (Đại lễ Waha) của tôn giáo Islam và hệ phái Awal cùng ngày giống nhau?

Đại lễ Waha (Eid al-Adha) - (Harei Raya) hay còn gọi là lễ tế sinh, lễ hiến sinh được tổ chức vào tháng Dhu al-Hijja (tức sau 3 tháng từ Ramadan) là dịp để tín đồ Islam trên thế giới tưởng nhớ nhằm tôn vinh đến Thiên sứ Abraham (Ibrahim), sẵn lòng vâng lời thượng đế hiến tế con trai Ishmael của mình cho bề trên trước khi Thượng đế can thiệp để cấp cho ông ta một con cừu làm vật hiến tế thay thế. Trong dịp lễ Eid al-Adha, mọi tín đồ Islam nói chung và tín đồ Awal nói riêng thường tổ chức đi hành hương (Haji) tại thánh địa Makkah - Saudi Arabia.

Tín đồ hệ phái Awal, lễ Waha được tổ chức nghi thức tại Magik, sau đó được tổ chức ăn mừng Waha tại tư gia mà người Chăm thường gọi “mbeng Waha” hay “Harei Waha”, mà người Malay gọi “Hari Raya” tức là “ngày trọng đại”. Từ khi hội nhập quốc tế, đời sống người dân được khá giả hơn, kéo theo nhận thức về đức tin và tôn giáo được quan tâm hơn, nên ngày lễ được cộng đồng chú trọng hơn.

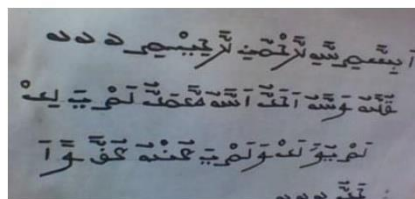
P6. Tại sao tín đồ Islam và hệ phái Awal phải thực hiện lễ katal, kareh để vào Bani và phải đọc tuyên thệ Shahadah: "Ashhadu Alla Ilaha Illa Allah, Wa Ashhadu Anna Muhammad Rasulu Allah"?

Dịch: [Tôi chứng nhận không có Thượng Đế nào khác ngoài Allah, và tôi chứng nhận Muhammad là Thiên Sứ của Allah].



Awal:

Islam:



بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ
 قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ (١) اللَّهُ الصَّمَدُ (٢) لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ (٣) وَلَمْ يَكُنْ لَهُ
 كُفُوًا أَحَدٌ (٤)

Trong lễ thăng chức Cả Sư (Po Gru) thề hứa và đọc: “Tôi xin xác nhận không có thượng đế nào xứng đáng được thờ phụng mà chỉ có Allah duy nhất nhất, không có cộng tác với Ngài, và Muhammad là bề tôi và cũng là vị Thiên sứ của Ngài”.

P7. Tại sao Giáo sĩ (Acar) bên hệ phái Awal lại dùng lịch Hijri Islam của Ả Rập? mà không dùng lịch Chăm?

Tháng: Muharam (30 ngày), Safa (29 ngày), Rabi al-Awal (30 ngày), Rabi al-Thani (29 ngày), Jamada al-Ula (30 ngày), Jamada al-Akhira (29 ngày), Rajab (30 ngày), Shaban (29 ngày), Ramadan (30 ngày), Shawal (29 ngày), Dhu al-Qida (30 ngày), Dhu al-Hijja (29 hoặc 30 ngày).

Hàng năm vào gần cuối tháng Shaban (Islam lịch) để chuẩn bị đón tháng Ramadan (Ramawan) thì cộng đồng Chăm ở hai tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận chuẩn bị đi tảo mộ (Kabur rak).



Tháng	Phiên âm Chăm	Số điểm	Phiên âm Islam
1.	Amharam	Jây 7	Muharam
2.	Sa Pha	Bak 2	Safa
3.	Raba ul Awal	Jim 3	Rabi al-Awal
4.	Raba ul Ahier	Hak 5	Rabi al-Thani
5.	Jamadin Ula	Waw 6	Jamada al-Ula
6.	Jamadin Ahier	Lieh 1	Jamada al-Akhira
7.	Rajap	Bak 2	Rajab
8.	Sak Ban	Dal 4	Shaban
9.	Ramawan	Hak 5	Ramadan
10.	Sa Wal	Jây 7	Shawal
11.	Dul ka Kida	Lieh 1	Dhu al-Qida
12.	Dul ka Hija	Jim 3	Dhu al-Hijja

Ví dụ:

+ **Phương pháp 1:** Theo lịch Sakawi, ngày đầu tháng là mùng 1.

- Năm 2020, thun Jim, hàng 3 bên phải, tam dấu.

1: Amharam, Jây 7; 1 bangun di Adit.

2: Sa Pha, Bak 2; 1 bangun di Angar.

3: Raba ul Awal, Jim 3; 1 bangun di But.

4: Raba ul Ahier, Hak 5; 1 bangun di Suk.

5: Jamadin Ula, Waw 6; 1 bangun di Sanacar.

6: Jamadin Ahier, Lieh 1; 1 bangun di Som.

7: Rajap, Bak 2; 1 bangun di Angar.

8: Sak Ban, Dal 4; 1 bangun di Jip.

9: Ramawan, Hak 5; 1 bangun di Suk.

10: Sa Wal, Jây 7; 1 bangun di Adit.

11: Dul ka Kida, Lieh 1; 1 bangun di Som.

12: Dul ka Hija, Jim 3; 1 bangun di But.

P8. Giờ giặc hành lễ (Waktu Solat), hành lễ trong tiếng Ả Rập (Arabic) gọi “solat, salat, salah hay shalah” tùy theo phiên âm và tùy ngôn ngữ, trong tiếng Malay gọi “Sembahyang” gồm “Sembah” là bái lạy và “Yang” là thần thánh”, còn người Chăm thường gọi “Samiang” là biến thể từ chữ “Sem-yang”. Hành lễ là một trong năm trụ cột chính bắt buộc đối với tín đồ Muslim (Islam).

Hành lễ của tín đồ Islam nói chung và của Awal nói riêng đòi hỏi những điều kiện bắt buộc mà Acar phải thi hành và không thể thiếu sót được. Mỗi một lễ nguyện đều phải thực hiện đúng giờ giặc quy định [Koran 4:103], từ rạng đông đến buổi tối. Tóm lại có 5 lễ nguyện bắt buộc trong một ngày đêm, thời gian hành lễ thay đổi tùy theo tháng:

Sabahik	Subuh	Lễ sáng trước hừng đông, khoảng 4:20 sáng
Vahharik	Zuhur	Lễ trưa lúc mặt trời chéch bóng, khoảng 12 trưa
Asarik	Asar	Lễ chiều, khoảng 3:20 chiều
Magarib	Magrib	Lễ tối lúc mặt trời lặn, khoảng 6:00 tối
Isha	Isa (esa)	Lễ buổi đêm lúc không còn tia sáng mặt trời, khoảng 7:00 đêm

Khi hành lễ Solat, họ thường đứng trên một tấm thảm (Carpet), Karma (tấm trải), Chiếu (Ciew), Sajadah (Sejadah), Ciew bang, một loại chiếu cỡ hay chiếu lễ của người Chăm.

Tại sao giáo sĩ Acar hệ phái Awal (Hồi giáo) phải thực hiện số lần waktu solat giống như Islam (Ả Rập)?



Mak aia (Wudu) của giáo sĩ (Acar) hệ phái Awal (Hồi giáo).



Acar đứng trên viên đá để Mak Aia hay Wudu





P9. Harei Muk Kei (lễ muk kei). Đối với hệ phái Awal, sau khi tảo mộ xong, một số gia đình Chăm Awal có thể mbeng muk kei trong hai ngày (không nhất thiết gia đình nào cũng tổ chức, thường thì chủ hộ hoặc chủ gia đình lớn mới làm) để tưởng nhớ đến ông bà tổ tiên. Đây là hình thức gần như cúng gia tiên của người Việt, nhưng với hệ phái Awal đây chỉ là hình thức tưởng nhớ đến tổ tiên chứ không phải thờ phượng tổ tiên hay thờ phượng yang thần, vì trong nhà của tín đồ Awal không lập bàn thờ tổ tiên (điều cấm kỵ). Mbeng muk kei chỉ là lễ tục tưởng nhớ tổ tiên trước ngưỡng Ramadan đang đến, các Acar chỉ đọc Thiên kinh Koran và du-a khác cho các linh hồn dưới ngôi mộ sớm được siêu thoát. Đây cũng là dịp mọi người trong gia đình, bạn bè về sum họp và cầu mong được Allah phù hộ độ trì.

Mbeng muk kei, một phần là lễ tục của Awal, một phần là ảnh hưởng văn hóa bản địa Champa. Mbeng muk kei cũng là biểu hiện của lòng hiếu thảo, nhớ đến công ơn sinh thành dưỡng dục của tiền nhân, đạo lý uống nước nhớ nguồn, biết ơn tổ tiên, ông bà, cha mẹ đã sinh thành và gây dựng nên cuộc sống cho con cháu.

Lễ muk kei chỉ nghe giáo sĩ Acar đọc allah ...allah và hoàn toàn thiên kinh tiếng Ả Rập, muk kei Chăm hoàn toàn không hiểu.

Tại sao giáo sĩ Acar không đọc tiếng Chăm mà phải đọc tiếng Ả Rập. Đọc tiếng Ả Rập Muk Kei có hiểu không? Muk Kei có lên ăn không?

Ts. Thành Phần và Inrasara cho rằng hệ phái Awal của Giáo sĩ Acar là một tôn giáo đa thần, thờ ông bà tổ tiên. Hỏi tại sao họ không xây bàn thờ trong nhà để thờ cha mẹ, tổ tiên? Hay không đưa thần yang vào thờ trong thánh đường?



Mbeng Muk kei là hình thức tưởng nhớ đến tổ tiên chứ không phải thờ phượng yang thần (thờ phượng tổ tiên) vì trong nhà của tín đồ Chăm Awal (Hồi giáo) không lập bàn thờ tổ tiên.

Giáo sĩ Acar, mbeng Muk Kei chỉ đọc Thiên kinh Koran như Fatihah (Fathah), Ayat Kursi (Awa) và Du'a.



Ngap lasei arawah, nguồn gốc của lễ ew muk kei của tín đồ Bani Islam tại Châu Đốc.

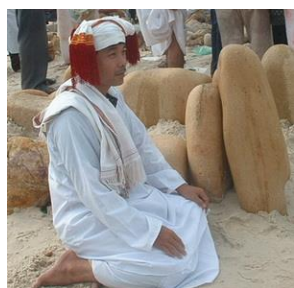
P10. Tại sao khi chết tín đồ Islam (Hồi giáo) và hệ phái Awal (Awal) thực hiện giống nhau?

Nghi thức tắm rửa thi thể, và che bó thi thể, phải được chôn, không được thiêu xác.

Thi thể đưa xuống ngôi mộ và không có quan tài, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, thi thể nằm nghiêng bên tay phải, mặt và ngực quay về hướng mặt trời lặn (hướng Tây, ở Việt Nam hướng Tây trùng hướng thánh địa Makkah).



Tín đồ Awal tảo mộ, cầu nguyện cho linh hồn được siêu thoát.



Ts. Putra Podam, tín đồ Chăm Awal (Hồi giáo) đi tảo mộ.



Những ngôi mộ Islam xưa tại Á Rập.



Tín đồ Islam (Hồi giáo) đi tảo mộ



Phần mộ những anh hùng Champa được chôn chung với đức vua Abdul Fatah al Akbar 1475-1518, vị vua đầu tiên của vương triều Islam Demak ở Indonesia. Đức vua Abdul Fatah al Akbar dân gian còn gọi là Raden Patah, ông là con của vua Majapahit và công chúa Champa có tên Dwarawati.





Chăm Bani Islam (Islam), phần mộ dựng 2 hòn đá hay 2 tấm bia có ghi tên tuổi và thời gian mất.



Phần mộ (Makam) tín đồ Islam xưa, “bataunisan” trong khuôn viên thánh đường Jamiul Azhar, Châu Giang.



Bia đá phần mộ (Bataunisan), tín đồ Islam xưa ở Malaysia và Indonesia.



Bia đá (Bataunisan), tín đồ Islam xưa ở Indonesia.



Bia đá (batau nisan) của phần mộ trên Tháp Po Rome. Phần mộ Hồi giáo Bani trên đền tháp có quan hệ như thế nào với vị vua Po Rome, cho đến nay vẫn là một câu hỏi chưa có lời kết luận cuối cùng. Có chăng đây là khu mộ của hoàng hậu Sumut có nguồn gốc Hồi Giáo Malaysia?



Chăm Awal (Hồi giáo) thi thể được chôn đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, nằm nghiêng bên tay phải, mặt và ngực quay về hướng mặt trời lặn (Makkah).



Lễ Buh Batuw tại khu mộ (Kabur - Gahul rak).



Chăm Islam (Hồi giáo) thi thể được chôn đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, nằm nghiêng bên tay phải, mặt và ngực quay về hướng mặt trời lặn (Makkah).



Po Dharma và Putra Podam, viếng mộ Haji. Les Kosem



Vua Po Rome (Nik Mustafa), tên đầy đủ là: Nik Mustafa Bin Wan Abul Muzaffar Waliyullah. Vị vua Islam (Hồi giáo) anh hùng dân tộc Champa.

“Hỡi bề tôi của Allah (người chết)! Khi hai vị Thiên thần phụ trách việc này đến gặp, họ không làm bạn hoảng hốt và khiếp sợ, Họ chỉ là tạo hóa được Allah Đáng Tối Cao tạo ra thôi. Do đó, khi Họ chất vấn bạn:

Ai là Thượng Đế của bạn?

Ai là Nabi (Thiên sứ) của bạn?

Tôn giáo của bạn là gì?

Qiblat (hướng hành lễ, điểm đích) của bạn là gì?

Chỉ đạo của bạn là gì?

Anh em của bạn là ai?

Bạn hãy trả lời:

*Allah là Thượng Đế của tôi, Đáng Tạo Hóa của vạn vật,
Muhammad là Nabi (Thiên sứ) của tôi, Người được ưu đại nhất trong các vị Thiên sứ,
Islam là tôn giáo của tôi,
Ka'bah là Qiblat của tôi, Qiblat của Nabi được Allah lựa chọn,
Qur'an là Chỉ đạo của tôi, Lời phán của Thượng Đế của vạn vật,
Người Islam, Awal và Mukmin (người có đức tin) là anh em của tôi ...”*

